|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG  VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**  Số: /BC-VPTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác trực ban PCTT ngày 16/10/2020**

**I. DIỄN BIẾN THIÊN TAI**

**1. Tin cuối cùng về ATNĐ trên biển Đông:**

Chiều tối ngày 16/10/2020, áp thấp nhiệt đới suy yếu thành một vùng áp thấp và đi vào các tỉnh Trung Trung Bộ, sức gió giảm xuống dưới cấp 6**.**

**2. Tình hình mưa**

a) Các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hóa (ảnh hưởng của bão số 07 và ATNĐ)

- Từ 19h/13/10 đến 19h/16/10: tập trung chủ yếu từ 13- rạng sáng 16/10, khu vực từ Ninh Bình tới Thanh Hóa tiếp tục có mưa to trong ngày 16/10

+ Các tỉnh Đông Bắc Bộ, đồng bằng Bắc Bộ có mưa to đến rất to, lượng mưa phổ biến từ 100-280mm, một số nơi có lượng mưa lớn hơn như: Ba Chẽ ( Quảng Ninh) 375mm, Lương Mông (Quảng Ninh) 311mm, Tà Si Láng (Yên Bái) 411mm, TP.Thái Bình (Thái Bình) 333mm, Giao Thủy (Nam Định) 315mm, Mẫu Sơn (Lạng Sơn) 292mm.

+ Các tỉnh Tây Bắc Bộ, Ninh Bình và Thanh Hóa có mưa vừa đến mưa to, lượng mưa phổ biến từ 50-150mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như Séo Chông Hô (Lào Cai) 192mm, Hạ Bì (Sơn La) 152mm, Ninh Bình (Ninh Bình) 254mm, Đồng Giao (Ninh Bình) 252mm, Cúc Phương (Ninh Bình) 242mm, Thạch Lâm (Thanh Hóa) 273mm, Thanh Hóa (Thanh Hóa) 291mm, Bắc Sơn (Thanh Hóa) 292mm.

- Mưa đêm từ 19h/16/10 – 07h/17/10 mưa vừa đến mưa to phổ biến dưới 50mm

b) Các tỉnh miền Trung

Từ 19h/05/10 đến 19h/13/10, khu vực miền Trung đã xảy ra mưa rất lớn trong đó tổng lượng mưa phổ biến:

- Hà Tĩnh: 350-550 mm (lớn nhất 798mm tại Kỳ Thượng);

- Quảng Bình: 550-1.200 mm (lớn nhất 1.250mm tại Lâm Thủy);

- Quảng Trị: 900-2.000 mm (lớn nhất 1.975mm tại A Vao)

- Đà Nẵng: 900-1.250 mm (lớn nhất 1.276mm tại hồ Đồng Nghệ);

- Quảng Nam: 1.000-1.500 mm (lớn nhất 1.520mm tại cầu Hương An);

- Quãng Ngãi: 500-1.000 mm (lớn nhất 1.072mm tại Trà Hiệp);

- **Đặc biệt tại Thừa Thiên Huế 1.900-2.300 mm**. Một số trạm mưa lớn trên 2.000mm vượt tổng lượng mưa lịch sử năm 1999 (2.244 mm): **Hồ Khe Ngang: 2.276mm;** **A Lưới: 2.290mm**; cường suất mưa lớn nhất lên tới 719mm/ngày tại Thượng Nhật (mưa lớn nhất năm 1999 là 1.384mm/24h).

- Từ 19h/15/10 đến 19h/16/10 khu vực miền Trung, Tây Nguyên tiếp tục có mưa to, mưa rất to lượng mưa phổ biến từ 150-250mm cụ thể: Hồ Đồng Nghệ (Đà Nẵng) 308mm; Đậu Liệu (Hà Tĩnh) 287mm; Duy Sơn (Quảng Nam) 278mm; Triệu Ái (Quảng Trị) 310mm; Cam Tuyền (Quảng Trị) 357mm; Nam Thạch Hãn (Quảng Trị) 322mm; Thị Trấn Sịa (Thừa Thiên Huế) 299mm.

- Mưa đêm từ 19h/16/10 – 07h/17/10 Khu vực miền Trung, Tây nguyên tiếp tục có mưa to, mưa rất to tại Q.Trị, T.T.Huế lượng mưa p.biến 60-150mm, một số trạm mưa lớn: Hướng Linh (Q.Trị) 423,2mm; Nam Thạch Hãn (Q.Trị) 323mm; Hải Lâm (Q.Trị) 233mm; A Lưới (T.T.Huế) 199mm; Nam Đồng (T.T.Huế) 195mm; Thượng Nhật (T.T.Huế) 190mm; Hố Hô (Hà Tĩnh) 161mm.

**3. Tình hình lũ**

Lũ các sông có xu hướng tăng nhanh, mực nước lúc 01h ngày 17/10 trên một số sông như sau:

- Sông Kiến Giang tại Lệ Thủy: 11,55m dưới BĐ3 0,45m

- Sông Bồ tại Phú Ốc: 3,99m; dưới BĐ3 0,13m;

- Sông Hương tại Kim Long: 2,73m; trên BĐ II 0,73m.

- Sông Vu Gia tại Ái Nghĩa: 8,11m; trên BĐ II 0,11m.

Dự báo: Từ ngày 16-21/10 trên các sông từ Nghệ An đến Phú Yên và khu vực Tây Nguyên sẽ xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ ở hạ lưu các sông từ Nghệ An đến Quảng Ngãi, thượng nguồn các sông ở Bình Định, Phú Yên, KonTum, Gia Lai có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3; riêng các sông từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế vượt mức BĐ3.

**4. Tình hình ngập lụt và sơ tán dân**

Tính đến 17h ngày 16/10/2020, còn 14.937 hộ bị ngập và có nguy cơ sạt lở đất đang phải sơ tán, trong tổng số 21.785 hộ đã sơ tán; trong đó 14.867 hộ phải sơ tán do ngập lụt thuộc một số nơi của 07 huyện, tỉnh Thừa Thiên Huế và huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (Thừa Thiên Huế: 14.857 hộ; Quảng Nam: 10 hộ), 70 hộ phải di dời do nguy cơ sạt lở đất thuộc huyên Tây Giang (Quảng Nam). Các địa phương khác nước đã rút, người dân đã trở về nhà.

**II. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA**

**1. Liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên hồ** | **Lúc 5h00/17/10** | | | | **Dự báo 5 ngày tới** | | |
| **Htl** (m) | **Qv (m3/s)** | **Qx (m3/s)** | **Số cửa xả** | **Qv max (m3/s)** | **Qtb (m3/s)** | **Qmin (m3/s)** |
| Sơn La | 215,63 (đứng) | 780 | 1.113 | 0 | 2.800 | 1.670 | 450 |
| Hòa Bình | 116,68 (-2cm/h) | 1.039 | 2.180 | 0 | 3.300 | 2.600 | 1000 |
| Tuyên Quang | 120,19 (-1cm/h) | 435 | 405 | 0 | 1000 | 440 | 200 |
| Thác Bà | 58,13 (đứng) | 332 | 572 | 0 | 700 | 300 | 180 |

Các hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang, Thác Bà: Chủ động và chịu trách nhiệm vận hành hồ chứa đảm bảo an toàn công trình theo Công điện số 18/CĐ-TW ngày 05/10/2020 và 19/CĐ-TW ngày 06/10/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.

**2. Lưu vực sông Hương:** Các hồ cơ bản đang đầy nước, đang xả 300-500m3/s đưa về mực nước đón lũ. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Hương Điền | 58 | 57,07 | -0,93 | 97% | 1211,00 | 1156,00 |
| Bình Điền | 85 | 81,51 | -1,66 | 96% | 826,04 | 1178,97 |
| Tả Trạch | 45 | 43,73 | -1,27 | 98% | 730,34 | 314,45 |
| A Lưới | 553 | 552,62 | -0,38 | 96% | 347,90 | 337,36 |

Các hồ cần tăng lượng xả để hạ dần mực nước hồ chuẩn bị cho tình huống mưa lũ sắp tới.

**3. Lưu vực Vu Gia - Thu Bồn:** Các hồ lớn cơ bản đã đầy nước và đang xả tràn. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| A Vương | 380 | 376 | -4,00 | 92% | 243,30 | 243,30 |
| Đắk Mi 4 | 258 | 254,99 | -3,01 | 92% | 203,14 | 176,92 |
| Sông Bung 4 | 222,5 | 217,5 | -5,00 | 87% | 345,00 | 245,00 |
| Sông Tranh 2 | 175 | 170,02 | -4,98 | 90% | 391,17 | 612,76 |

**4. Lưu vực sông Cả:** Các hồ Bản Vẽ, Khe Bố đạt trên 90% dung tích thiết kế. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MN**  **DBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MN**  **DBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Bản Vẽ | 200 | 194,71 | -5,29 | 91% | 178,00 | 0,00 |
| Khe Bố | 65 | 64,38 | -0,62 | 95% | 95,50 | 95,50 |
| Chi Khê | 38 | 37,82 | -0,18 | 82% | 586,00 | 631,00 |

Tiếp tục theo dõi, chủ động vận hành theo quy trình

**5. Lưu vực sông Mã:** Các hồ chứa đạt từ 68-80% dung tích thiết kế. Các thông số tại thời điểm 05h/16/10

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Hồ** | **MNDBT**  **(m)** | **MNTL (m)** | **SS**  **MNDBT** | **%V** | **Q(m3/s)** | |
| Qđến | Qxả |
| Trung Sơn | 160 | 151,3 | -8,70 | 72% | 348,00 | 90,00 |
| Hủa Na | 240 | 233,5 | -7,40 | 80% | 162,00 | 8,00 |
| Cửa Đạt | 110 | 95,32 | -14,68 | 78% | 242,00 | 47,00 |

**III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

**1. Trung ương**

- Thường trực Ban Bí thư có Điện ngày 16/10/2020 về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả mưa lũ tại các tỉnh miền Trung.

- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn có công điện số 512/CĐ-UB hồi 13h ngày 16/10/2020 về việccứu nạn, khắc phục hậu quả sạt lở đất tại Tiểu khu 67 và Thuỷ Điện Rào Trăng 3.

- Bộ Quốc phòng tiếp tục chỉ đạo Quân khu 4 và các đơn vị quân đội duy trì lực lượng, phương tiện tại hiện trường phối hợp với các lực lượng khác tổ chức tìm kiếm người mất tích.

**2. Địa phương**

- Các tỉnh miền Trung tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả mưa lũ.

- Tổ chức triển khai các Công điện của Thủ tướng Chính phủ và Công điện của Văn phòng thường trực BCĐ TW PCTT về khắc phục hậu quả mưa lũ và ứng phó với ATNĐ.

**IV. CÔNG TÁC TÌM KIẾM CỨU NẠN**

Trong ngày 16/10/2020, thời tiết mưa dông trên diện rộng, các lực lượng cứu hộ tạm dừng công tác san, gạt đường vào thủy điện Rào Trăng 3. Phương án tìm kiếm ngày 17/10, tập trung đẩy nhanh tiến độ san, gạt thông đường vào thủy điện Rào Trăng 3, tìm kiếm số công nhân mất tích.

**V. THIỆT HẠI DO THIÊN TAI**

**1. Thiệt hại do mưa lũ khu vực miền Trung từ 06/10**

**a) Về người:**

+ Người chết: 60 người (tăng 05 người so với báo cáo 15/10), cụ thể: Quảng Bình 02, Quảng Trị 16 (tăng 3 người), Thừa Thiên Huế 22, Quảng Nam 11 (tăng 02 người), Đà Nẵng 03, Quảng Ngãi 01, Gia Lai 01, Đắk Lắk 01, Lâm Đồng 01, Kon Tum 02.

+ Người mất tích: 04 người (giảm 01 người so với báo cáo ngày 15/10 do đã tìm thấy thi thể ở tỉnh Quảng Trị)*,* gồm: Quảng Trị 02, Đà Nẵng 01, Gia Lai 01.

**b) Về nhà ở:** 110.355 nhà bị sập đổ, hư hỏng (tăng 109.642 nhà so với báo cáo ngày 15/10)

**c) Về giao thông:** 12 tuyến Quốc lộ, 16.076m đường giao thông địa phương bị sạt lở, hư hỏng (tại các tỉnh Hòa Bình, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi).

**d) Về nông nghiệp:** 924 ha lúa, 430 ha mạ, 232.866ha hoa màu bị ngập, vùi lấp, 1.000 chậu cây cảnh các loại, 470 ha cây lâm nghiệp, 253 ha cây ăn quả, 450 tấn cây giống và 46.562 tấn hạt giống bị hư hỏng; 3.889ha thủy sản bị thiệt hại; 461.627 con gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi.

**2. Thiệt hại do hoàn lưu bão số 7**

- Về người: 02 người chết (Hòa Bình); 01 người mất tích (Yên Bái).

- Về nhà ở: 51 nhà bị ảnh hưởng, hư hỏng.

- Về nông nghiệp: 357 ha lúa bị thiệt hại.

- Về sự cố đê điều: 06 sự cố tại Nam Định (tăng 03 sự cố sạt mái đê, bãi sông)

**IV. CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

Khẩn trương triển khai thực hiện Điện của thường trực Ban Bí thư đảm bảo thiết thực, hiệu quả; tiếp tục thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT, trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau

**1.** Tiếp tục khẩn trương tìm kiếm người còn mất tích; tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại, nhất là những hộ có người chết, mất tích, cứu chữa người bị thương; cứu trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm cho các hộ có nguy cơ đói, rét; vệ sinh môi trường, nhà ở, nước sạch cho người dân bị thiệt hại; khẩn trương khắc phục nhanh hậu quả mưa lũ, phục hồi sản xuất.

**2.** Hỗ trợ khẩn cấp cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai tại các tỉnh miền Trung theo đề nghị của Ban Chỉ đạo TW PCTT tại văn bản số 145/TWPCTT ngày 14/10/2020.

**3.** Tiếp tục rà soát đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, tổ chức rút kinh nghiệm công tác ứng phó, cứu hộ cứu nạn trong đợt mưa lũ.

**4.** Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc vận hành các hồ chứa thủy lợi, thủy điện đảm bảo an toàn công trình và hạ du, đặc biệt là đối với các hồ chứa lưu vực sông Hồng, sông Hương và sông Vu Gia - Thu Bồn;

**5.** Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về diễn biến phức tạp của tình hình mưa lũ kéo dài; hướng dẫn người dân chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, cả người dân ở vùng lũ đã rút, tránh tâm lý chủ quan.

**6.** Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn tàu thuyền tại các khu neo đậu, đặc biệt lưu ý tàu vận tải, neo đậu nơi cửa sông khi có lũ.

**7.** Kiểm tra khu vực dân cư có nguy cơ sạt lở, lũ quét kể cả các khu đô thị để chủ động di dời đến nơi an toàn.

**8.** Kiểm tra chuẩn bị các phương án, biện pháp ứng phó với mưa, lũ lớn tại các khu vực Trung Bộ, đặc biệt là các địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đợt mưa lũ vừa qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo Ban Chỉ đạo;  - Thành viên Ban Chỉ đạo;  - Văn phòng Chính phủ;  - Chánh VPTT;  - VP UBQG ƯPSCTT&TKCN;  - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;  - Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;  - BCH PCTT &TCKN các tỉnh (qua Website);  - Lưu: VT. | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Nguyễn Văn Tiến** |

Trưởng ca trực: Nguyễn Thanh Tùng

Trực ban 1: Lê Đức Thành

Trực ban 2: Nguyễn Tôn Quân

Trực ban 3: Vũ Trường Xuân

Trực ban 4: Nguyễn Công Ánh